

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 255/2024/HC-PT

Ngày: 24/4/2024

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Ông Trần Quang Minh ;

Ông Hồ Sỹ Hưng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Bà Đoàn Thị Bình, Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ ở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 76/2024/TLPT-HC ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 344/2023/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2458/2024/QĐPT-HC ngày 04 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Lê Thanh H1, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 124 Nguyễn Tuân, TXT1, quận TX, thành phố HN; hiện tạm trú tại: Số 12 LK6, Tiểu khu đô thị mới VP, HĐ, HN; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Phạm Văn H2 và luật sư Đỗ Huy T1 – Văn phòng luật sư PGQN thuộc Đoàn luật sư thành phố HN; địa chỉ: Số 234 QN, phường TXT, quận TX, thành phố HN; đều có mặt.

2. Người bị kiện: UBND quận TX và Chủ tịch UBND quận TX, thành phố HN; vắng mặt.

Trụ sở: Số 9 đường KDT, quận TX, thành phố HN.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- UBND phường TXT, quận TX, thành phố HN; vắng mặt.

- Ông Lê Tiến K, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 124 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Viện nghiên cứu sành sứ thủy tinh công nghiệp, Bộ Công nghiệp

Đại diện: Ông Đào Anh T2 – Phó trưởng phòng tổ chức hành chính Viện nghiên cứu sành sứ thủy tinh công nghiệp; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trụ sở: Số 132 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN.

- Bà Trần Thị H1, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu 11 LB, ĐH, HA, HP; địa chỉ liên lạc: Số 124 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, người khởi kiện - bà Lê Thanh H1 trình bày :

Bà Lê Thanh H1 và ông Lê Tiến K là vợ chồng đang sử dụng thửa đất tại địa chỉ giải phóng mặt bằng số 124 đường NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN. Thửa đất này trước kia nằm trong thửa đất thuộc quyền sử dụng của Hợp tác xã NC (khi đó thuộc huyện TL, thành phố HN). Năm 1991, Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) xã NC và Hợp tác xã NC giao cho T1 tâm nghiên cứu công nghiệp sành sứ Thủy tinh thuộc Bộ Công nghiệp nhẹ. Cùng năm 1991, Trung tâm nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh có quyết định giao thửa đất đó cho bà Lê Thị V để làm nhà ở. Ngày 13/05/2001, bà Lê Thị V đã làm giấy chuyển nhượng thửa đất cho chồng bà là ông Lê Tiến K (có giấy viết tay chuyển nhượng). Thửa đất của vợ chồng bà nhận chuyển nhượng đã được giao trước ngày 15/10/1993 (bản đồ địa chính năm 1996 có nhà), sử dụng ổn định hơn 30 năm qua là đất hợp pháp, không phải là đất lấn chiếm, không có tranh chấp với ai và chưa bao giờ có cơ quan nào xử lý vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, để thực hiện Dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX (sau đây viết tắt là Dự án), ngày 29/6/2022 gia đình bà nhận được Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của Chủ tịch UBND quận TX (viết tắt là Quyết định số 3010/QĐ-UBND) thu hồi 42,36m² đất thuộc thửa đất số 4 (1P), tờ bản đồ số 5E-II-7, tại địa chỉ số 124 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN; Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của Chủ tịch UBND quận TX (viết tắt là Quyết định số 3049/QĐ-UBND) về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với người sử dụng đất là ông Lê Tiến K và bà Lê Thanh H1.

Bà H1 nhận thấy việc ban hành cả hai quyết định nói trên đều có những vi phạm pháp luật về quy trình ban hành cũng như nội dung, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà. Trong phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được phê duyệt theo Quyết định số 3049/QĐ-UBND có ghi thửa đất thuộc loại đất “lưu không”. Đây là cách ghi tùy tiện không căn cứ vào Luật Đất đai với mục đích là để làm giảm thiểu tối đa các khoản bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho gia đình bà. Trong Luật Đất đai năm 2013 không có bất kỳ điều khoản nào quy định một thửa đất thuộc loại đất “lưu không”.

Loại đất này được giao trước ngày 15/10/1993 nên có đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và không phải nộp tiền sử dụng đất, nhưng UBND quận TX đã không cấp cho bà cũng như các hộ liền kề. Việc tùy tiện ghi loại đất “lưu không” vào thửa đất của bà trong phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được phê duyệt là vi phạm pháp luật, cụ thể:

- Quyết định số 3010/QĐ-UBND đã căn cứ vào Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố HN, Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận TX (viết tắt là Quyết định số 3854/QĐ-UBND) vi phạm Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị để ban hành.

- Việc ban hành Quyết định số 3010/QĐ-UBND có vi phạm về quy trình, thủ tục thu hồi đất.

- Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của Chủ tịch UBND quận TX về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với người sử dụng đất là ông Lê Tiên K và vợ là bà Lê Thanh H1 cũng có nhiều sai phạm như sau: Ngày 29/6/2022, UBND quận TX ban hành Quyết định số 3049/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư để thực hiện Dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX đối với người sử dụng đất là ông Lê Tiên K và vợ là bà Lê Thanh H1. Theo Quyết định số 3049/QĐ-UBND, thì gia đình bà được bồi thường, hỗ trợ các khoản sau: Bồi thường, hỗ trợ về đất với tỷ lệ hỗ trợ theo đơn giá 30% là: 409.197.600 đồng; bồi thường, hỗ trợ về công trình trên đất với tỷ lệ hỗ trợ theo đơn giá 50% - 80% là: 230.995.284 đồng. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: 640.192.884 đồng. Phương án tái định cư: Không được xét tái định cư. Bà cho rằng với những giá trị bồi thường, hỗ trợ và phương án tái định cư như trên là không phù hợp các quy định của Luật Đất đai và các văn bản pháp luật liên quan, gây thiệt hại đến lợi ích hợp pháp của gia đình bà. Vì thửa đất của gia đình bà là loại đất được giao không đúng thẩm quyền, không phải là loại đất “lưu không”.

- Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 4234/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND quận TX (viết tắt là Quyết định số 4234/QĐ-UBND) có sai lầm nghiêm trọng; Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố HN và Quyết định số 3854/QĐ-UBND của UBND quận TX có nội dung không hợp pháp...

Không đồng ý với quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, bà đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND quận TX.

Ngày 07/10/2022, Chủ tịch UBND quận TX ban hành Quyết định số 4234/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại, theo đó có nội dung giữ nguyên quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ trên.

Theo đơn khởi kiện và các yêu cầu khởi kiện bổ sung, bà H1 yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các quyết định sau:

- Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, thành phố HN.

- Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, thành phố HN.

- Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố HN về phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường NT (đoạn từ đầu ngõ 162 NT đến nút giao đường Nguyễn Tr) (viết tắt là Quyết định số 6023/QĐ-UBND)

- Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận TX về phê duyệt dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

- Quyết định số 4232/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của Chủ tịch UBND quận TX về việc giải quyết khiếu nại.

Ý kiến của UBND và Chủ tịch UBND quận TX:

Để thực hiện dự án cải tạo mở rộng đường NT. Ngày 31/10/2018, UBND thành phố HN ban hành Quyết định số 6023/QĐ-UBND về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường NTr (đoạn từ ngõ 162 NT đến nút giao đường NTr), tỉ lệ 1/500. UBND quận TX ban hành Quyết định số 3854/QĐ-UBND về việc cải tạo, mở rộng đường NT. Ngày 07/09/2020, UBND quận TX ban hành Thông báo số 622/TB-UBND về việc thu hồi đất gia đình bà Lê Thanh H1. Ngày 14/9/2020, UBND phường TXT, Ban quản lý dự án ĐTXD quận, Trung tâm phát triển quỹ đất quận TX đã họp dân thông báo kế hoạch tiến độ thu hồi đất có ông Lê Tiến K tham dự.

Ngày 15/10/2020, Tổ công tác giải phóng mặt bằng (viết tắt GPMB) đã tiến hành điều tra kiểm đếm, đo đạc nhà, đất bà Lê Thanh H1 sử dụng, bà H1 không đồng ý với số liệu đo đạc và không ký vào biên bản. Theo xác nhận của UBND phường NC diện tích đất thu hồi của hộ bà Lê Thanh H1 là đất lưu không. Năm 1991, UBND xã NC cho Trung tâm sành sứ thủy tinh công nghiệp thuê, mượn dải đất ngoài hàng rào trung tâm, sát đường. Ngày 04/11/1991 Trung tâm nghiên cứu sành sứ thủy tinh công nghiệp có quyết định giao ô đất số 08 cho bà Lê Thị V quản lý và sử dụng. Ngày 13/5/2000, bà V bán nhà đất cho ông Lê Tiến K bằng giấy viết tay. Nhà đất nằm trong Kết luận thanh tra số 578/TTHN ngày 5/9/1996 của Thanh tra thành phố HN. Thời điểm gia đình tự xây dựng, làm nhà ở từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 1/7/2004 (Bản đồ địa chính năm 1996 là nhà B1).

Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, ngày 17/5/2021 và ngày 01/7/2021, 13/7/2021, Tổ công tác đã niêm yết công khai Thông báo số 20/TB-HĐBT; tổ chức lấy ý kiến; tổ chức đối thoại về việc dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 35 hộ dân trong đó có trường hợp gia đình bà Lê Thanh H1 (bà H1 có tham dự cuộc họp).

Ngày 11/11/2021, UBND quận TX đã có Văn bản số 1843/UBND-HĐBT báo cáo UBND thành phố về việc đề xuất chính sách cho dự án.

Ngày 30/3/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố HN đã họp liên ngành tại Tờ trình số 4326/TTrLN và được UBND thành phố HN chấp thuận tại Văn bản số 1961/UBND-TNMT ngày 23/6/2022 về giải quyết vướng mắc về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT.

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng căn cứ văn bản giải quyết vướng mắc về chính sách của thành phố điều chỉnh phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư chi tiết chuyển trung tâm Phát triển quỹ đất tổng hợp trình Hội đồng thẩm định phương án.

- Căn cứ Luật Đất đai 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Nghị định số 47/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố HN và Văn bản số 1961/UBND-TNMT ngày 23/6/2022 của UBND thành phố HN về việc chấp thuận chính sách khi thực hiện dự án. Ngày 28/6/2022, Hội đồng bồi thường, hỗ

trợ và tái định cư đã thẩm định và thống nhất thông qua phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được lập cho ông Lê Tiến K và bà Lê Thanh H1. Tại phương án:

+ Về đất: “Hỗ trợ đối với phần diện tích đất nằm trong chỉ giới GPMB $43,06m^2$ của ông Lê Tiến K và bà Lê Thanh H1: $42,36m^2 \times 32.200.000 \text{ đồng} \times 30\% = 409.197.600 \text{ đồng}$ ”.

+ Về công trình: “Hỗ trợ bằng 50% mức bồi thường theo quy định tại các Điều 11, 12, 13 của quy định này đối với nhà, công trình xây dựng từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 mà vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, vi phạm hành lang bảo vệ công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố công khai và cắm mốc giới nhưng được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận không có văn bản xử lý ngăn chặn của cấp có thẩm quyền. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ công trình trên đất: 230.995.284 đồng”.

+ Về phương án tái định cư: “Ông Lê Tiến K và bà Lê Thanh H1 không được xét tái định cư”.

- Ngày 29/6/2022, UBND quận TX có Quyết định số 3010/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định số 3049/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

Như vậy, UBND quận TX đã triển khai đầy đủ về trình tự, thủ tục, trình tự thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB đối với gia đình ông Lê Tiến K và bà Lê Thanh H1.

Về việc giải quyết khiếu nại: Không đồng ý Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bà H1 đã khiếu nại. Nội dung khiếu nại cho rằng lãnh đạo quận TX triển khai Dự án có nhiều vi phạm. Trong khi chưa được giải quyết thì UBND quận đã ban hành Quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ là không đúng. UBND quận đã thụ lý khiếu nại của bà H1 và Chủ tịch UBND quận đã phân công nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại.

Ngày 28/9/2022, Chủ tịch UBND quận TX ban hành Quyết định số 4132/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại có nội dung giữ nguyên Quyết định số 3010/QĐ-UBND và Quyết định số 3854/QĐ-UBND.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thanh H1.

Ý kiến của UBND phường TXT: Cung cấp Sổ mục kê đất ngày 08/3/2000 và Bản đồ địa chính tờ 5E-II-7 đo vẽ năm 1994 tỉ lệ 1/200, bàn giao năm 1996; Quyết định số 51/TTNC-TCHC ngày 04/11/1991 của Trung tâm nghiên cứu sành sừ thủy tinh công nghiệp về việc tạm giao đất lưu không ô đất số 08 cho bà Lê Thị V tạm thời quản lý sử dụng; Giấy chuyển nhượng đất ngày 02/5/2000; Kết luận số 578/TTHN ngày 15/09/1996 của Thanh tra thành phố HN.

Ý kiến của Viện nghiên cứu sành sừ thủy tinh công nghiệp: Viện nghiên cứu công nghiệp sành sừ thủy tinh trước đây là T1 tâm nghiên cứu công nghiệp sành sừ thủy tinh được thành lập theo Quyết định số 309/CNn-TCQL ngày 21/06/1982 của Bộ công nghiệp nhẹ. Viện nghiên cứu công nghiệp sành sừ thủy tinh không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thanh H1.

Ý kiến của ông Lê Tiến K: Đồng ý với nội dung trình bày và các yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thanh H1.

Ý kiến của bà Trần Thị H1: Bà H1 có thuê diện tích nhà tại 124 NT của vợ chồng ông K, bà H1 để kinh doanh. Bà H1 không có ý kiến gì đối với việc khởi kiện của bà Lê Thanh H1. Trường hợp bà H1 cần lấy lại diện tích thuê thì bà sẵn sàng thanh lý hợp đồng để hoàn trả lại mặt bằng thuê.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 344/2023/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN, quyết định:

Căn cứ các khoản 1, 2, 3; điểm a khoản 2 Điều 193 và các Điều 30, 32, 116, 157, 194, 204, 206, 348 Luật Tổ tụng hành chính; Luật Đất đai năm 2013; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử: Bác các yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thanh H1.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 27/9/2023, người khởi kiện là bà Lê Thanh H1 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Lê Thanh H1 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận các yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo của bà H1.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bà H1 trình bày luận cứ và khẳng định như sau:

- Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Chủ tịch UBND thành phố HN về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường NT không hợp pháp vì trái với Quyết định số 6631/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của Chủ tịch UBND thành phố HN về việc phê duyệt Quy hoạch khu đô thị H2-2, tỷ lệ 1/500.

- Việc lập dự án mở rộng đường NT là không đúng trình tự, thủ tục, không đúng quy định của pháp luật, không hỏi ý kiến người dân trước khi lập dự án. UBND quận không bố trí tái định cư cho gia đình bà H1 là không đúng.

- Việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất không đúng quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của người khởi kiện.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận các yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại HN nêu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của các đương sự có đủ căn cứ khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Lê Thanh H1 là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thanh H1, giữ

nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm số 344/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

[1.1]. Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Bà Lê Thanh H1 khởi kiện yêu cầu hủy:

- Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, thành phố HN.

- Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, thành phố HN.

- Quyết định số 4232/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của Chủ tịch UBND quận TX về việc giải quyết khiếu nại.

Hội đồng xét xử xác định đây là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính. Tòa án nhân dân thành phố HN thụ lý giải quyết theo quy định tại các Điều 30, 32 của Luật Tổ tụng hành chính là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 17/10/2022, Tòa án nhân dân thành phố HN nhận được đơn khởi kiện của bà Lê Thanh H1 yêu cầu hủy các quyết định trên là đảm bảo thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[1.3] Về điều kiện xử vắng mặt: UBND và Chủ tịch UBND quận TX, UBND phường TXT, ông Lê Tiến K và bà Trần Thị H1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Viện Nghiên cứu sành sứ thủy tinh công nghiệp, Bộ Công thương vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 157, 158 Luật Tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

2. Xét các quyết định hành chính bị khiếu kiện:

[2.1] Xét Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX:

- Về thẩm quyền ban hành: Ngày 29/6/2022, UBND quận TX ban hành Quyết định thu hồi đất số 3010/QĐ-UBND (do Phó Chủ tịch UBND quận TX ký thay Chủ tịch UBND quận - thay mặt UBND quận TX) là đúng thẩm quyền quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013. Các bên cũng không tranh chấp về thẩm quyền.

- Về căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục thu hồi đất đối với gia đình bà H1 để thực hiện Dự án: Căn cứ Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường NT (đoạn từ đầu ngõ 162 NT đến nút giao đường NTr), tỷ lệ 1/500, địa điểm: quận TX, HN;

Bản vẽ chỉ giới đường do Viện Quy hoạch xây dựng lập và được Sở Quy hoạch kiến trúc HN xác nhận ngày 15/3/2019; ngày 31/10/2018, UBND quận TX ban hành Quyết định số 3854/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX; Bản định vị mốc xác định mốc giới thực hiện theo Văn bản số 5526/STNMT-CCQLDD ngày 19/6/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 04/10/2019; ngày 10/12/2021, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết số 35/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2022; danh mục dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố HN năm 2022 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

Ngày 14/01/2022, UBND thành phố HN ban hành Quyết định số 195/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận TX. Ngày 07/9/2020, UBND quận TX ban hành Thông báo thu hồi đất số 622/TB-UBND đối với ông Lê Tiến K và bà Lê Thanh H1 để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX tại địa chỉ 124 phố NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN, cụ thể: diện tích dự kiến thu hồi 42,3m², thửa đất số 4 (1P) thuộc tờ bản đồ số 5E-II-7 tại số 124 phố NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN, loại đất đang sử dụng: làm nhà ở; lý do thu hồi: Thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, thành phố HN.

Sau khi dự án được các đơn vị triển khai thực hiện theo quy trình quy định tại Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố HN, trên cơ sở xác nhận nguồn gốc đất, phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX đã được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quận thẩm định; ngày 29/6/2022, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận TX có Văn bản số 199/BQLDA-GPMB về việc ban hành quyết định thu hồi đất đối với 35 hộ gia đình, cá nhân nằm trong diện GPMB dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

Ngày 29/6/2022, Phòng Tài nguyên và Môi trường ban hành Tờ trình số 89/TTr-TN&MT về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

Ngày 29/6/2022, UBND quận TX ban hành Quyết định số 3010/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, cụ thể: Thu hồi 42,36m² đất của ông Lê Tiến K và bà Lê Thanh H1, thuộc thửa đất số 4(1P) tờ bản đồ số 5E-II-7, tại địa chỉ GPMB: số 124 phố NT, phường TX, quận TX, HN; lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

Như vậy, UBND quận TX đã ban hành quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình bà Lê Thanh H1, địa chỉ GPMB phố NT để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX là đúng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai 2013, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Điều 10 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố HN về việc ban hành quy định một số nội dung về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố HN là đúng.

[2.2] Xét Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

- Về thẩm quyền: Quyết định số 3049/QĐ-UBND do Phó Chủ tịch UBND quận TX ký thay Chủ tịch - thay mặt UBND quận TX là đúng thẩm quyền ban hành theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 quy định về thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: *"UBND cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 66 của Luật này quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong cùng một ngày"*.

- Về căn cứ pháp lý và trình tự thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện Dự án: UBND quận TX đã thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thành lập tổ công tác; lập, phê duyệt dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tổ chức họp dân và tổ chức điều tra hiện trạng, xác nhận nội dung điều tra; lập, niêm yết lấy ý kiến về dự thảo, hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; hoàn chỉnh, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư...; chi trả tiền và bàn giao mặt bằng đảm bảo đúng quy định từ Điều 32 đến Điều 37 Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố HN ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố HN.

[2.3] Xét quá trình sử dụng đất; việc áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với gia đình bà H1, như sau:

- Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất:

Tại Quyết định cho thuê mượn đất lưu không số 99/QĐ-UBND ngày 26/10/1991 của UBND xã NC có nội dung: *"Giao phân đất lưu không bên ngoài giáp tường rào phía tây của T1 tâm Nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh với diện tích 850m² cho Trung tâm quản lý và sử dụng"* (Điều 1).

Tại Quyết định số 51/TTNC-TCQL ngày 04/11/1991 của Giám đốc Trugn tâm nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh có nội dung: *"Giao ô đất số 08 ở nằm trên trục đường vào cơ quan cho chị Nguyễn Thị V - NV - Phòng tài vụ được quản lý và sử dụng kể từ ngày 04 tháng 11 năm 1991"*.

Tại Giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở ngày 13/5/2001 thể hiện: bên chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở là bà Lê Thị V và bên nhận quyền sử dụng đất là ông Lê Tiến K, ghi nhận tổng diện tích ghi trong giấy phân đất là 45m², diện tích đất chuyển nhượng là 45m², vị trí thửa đất là thửa đất ô số 08 nằm trên trục đường vào cơ quan Trung tâm công nghiệp sành sứ thủy tinh, ranh giới thửa đất: phía Bắc giáp Công ty thiết bị bua điện, phía Nam giáp đường NT, phía Đông giáp số nhà 122 (bà Nguyệt), phía Tây giáp số nhà 126 (ông Hải), Quyết định phân đất số 51/TTNC-TCHC ngày 04/11/1991 của T1 tâm Nghiên cứu sành sứ thủy tinh công nghiệp. Hai bên còn thỏa thuận về giá chuyển nhượng. Giấy tờ sở hữu, sử dụng kèm theo: Quyết định phân đất của Trung tâm nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh; Quyết định giao đất của UBND xã NC (bản photo); Hợp đồng mượn đất sử dụng giữa UBND xã và Hợp tác xã nông nghiệp NC với TTNC - SSTT (bản photo)...

Như vậy, về nguồn gốc thửa đất GPMB của bà H1, ông K được cơ quan giao trước ngày 15/10/1993. Tại Giấy xác nhận đăng ký đất đai số 6368/GXN-CNTX ngày 16/6/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai thành phố HN- Chi nhánh quận TX xác nhận việc người sử dụng đất “*Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất: Không phù hợp với quy hoạch đất ở. Một phần nằm trong quy hoạch mở đường NT (theo quy hoạch phân khu đô thị H2-2). Nguồn gốc sử dụng đất: Đất cơ quan giao trước 15/10/1993... Không phù hợp với quy hoạch đất ở. Một phần nằm trong quy hoạch mở đường NT (theo quy hoạch phân khu đô thị H2-2). Nội dung khác: Nằm trong Kết luận thanh tra số 578/TTHN ngày 05/9/1996*”.

Theo Kết luận thanh tra số 578/TTHN ngày 05/9/1996 có nội dung:

“... Đối với các công trình xây dựng trái phép trên đất lưu không dọc đường NTL, đường NT, đường NHT, đường vào thôn QN...tùy theo điều kiện xử lý:

+ Nếu công trình xây dựng vi phạm quy hoạch của thành phố, vi phạm hành lang bảo vệ đường bộ được quy định tại điều lệ bảo vệ đường bộ ban hành kèm theo Nghị định số 203/HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng bộ trưởng nay là Thủ tướng Chính phủ thì phải dỡ bỏ.

+ Nếu công trình xây dựng không vi phạm quy hoạch và hành lang bảo vệ đường bộ thì có thể tồn tại. Nhưng phải tiến hành kiểm tra cụ thể từng hộ sử dụng đất và xây dựng nhà ở để xử lý theo các quy định của pháp luật”.

Từ các tài liệu trên có căn cứ xác định thửa đất bị thu hồi giải phóng mặt bằng gia đình bà H1, ông K đang quản lý, sử dụng là đất lưu không. Vì vậy, UBND phường TXT đã xác định tại văn bản Xác nhận số 437/UBND-ĐC ngày 12/5/2021: “*Thửa đất GPMB số: 04(1 phần), tờ bản đồ số 5E-II-7. Phần diện tích 42,36m² nằm trong chỉ giới GPMB: đất lưu không. Ngày 04/11/1991, T1 tâm Nghiên cứu sành sử thủy tinh công nghiệp có Quyết định số 51/TTNC-TCHC về việc giao ô đất số 08 cho bà Lê Thị V được quản lý và sử dụng. Ngày 13/5/2000, bà V bán nhà đất cho ông Lê Tiến K (mua bán viết tay). Thời điểm gia đình tự xây dựng làm nhà ở từ trước ngày 15/10/1993 (Bản đồ địa chính năm 1996 nhà B1). Nhà đất nằm trong Kết luận thanh tra số 578/TTHN ngày 05/9/1996 của Thanh tra thành phố HN*” là có căn cứ, phù hợp với vị trí, nguồn gốc, quá trình sử dụng đất đối với bà H1 và ông K.

Ngày 30/3/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức họp Liên ngành cùng đại diện Sở Xây dựng, Sở Tài chính và UBND quận TX thống nhất, đề xuất tại Tờ trình số 4326/TTrLN: TNMT-TC-XD-QTX ngày 20/6/2022 và được UBND thành phố HN chấp thuận tại Văn bản số 1961/UBND-TNMT ngày 23/6/2022 về việc giải quyết vướng mắc về chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố Nguyễn Tuân, cụ thể như sau:

Hỗ trợ khác về đất:

+ *Hỗ trợ bằng 30% giá đất ở quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố HN đối với phần diện tích đất thực tế thu hồi có xây dựng nhà ở và các công trình để ở sử dụng trước ngày 15/10/1993;*

+ *Hỗ trợ bằng 20% giá đất ở quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố HN đối với phần diện tích đất thực*

tế thu hồi có xây dựng nhà ở và các công trình để ở sử dụng từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004.

Tổng diện tích hỗ trợ theo giá đất ở không vượt quá hạn mức 60m² đất/hộ.

Về chính sách tái định cư: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố”.

Do phần diện tích đất trong chỉ giới GPMB của bà H1, ông K là đất lưu không, căn cứ quy định tại Điều 75 Luật Đất đai 2013, Điều 34 quy định kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố HN thì ông K, bà H1 không đủ điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi. Tuy nhiên, UBND quận TX đã áp dụng Văn bản số 1961/UBND-TNMT ngày 23/6/2022 của UBND thành phố HN về việc giải quyết vướng mắc về chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố Nguyễn Trãi, theo đó tại phương án đã hỗ trợ về đất “*bằng 30% giá đất ở quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố HN đối với phần diện tích đất thực tế thu hồi có xây dựng nhà ở và các công trình để ở sử dụng trước ngày 15/10/1993*”, cụ thể gia đình bà H1 được hỗ trợ: 42,36m² x 32.200.000 đồng x 30% = 409.197.600 đồng là có căn cứ, phù hợp với chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và đảm bảo đúng chỉ đạo tại Văn bản số 1961/UBND-TNMT ngày 23/6/2022 của UBND thành phố HN.

Gia đình bà H1 không ăn ở tại địa chỉ thu hồi đất, căn cứ quy định tại Điều 7, Điều 27 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố HN xác định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì hộ gia đình bà H1 không đủ điều kiện mua nhà tái định cư.

Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà H1 đối với yêu cầu hủy Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là có cơ sở.

[2.3] Xét Quyết định số 4232/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của Chủ tịch UBND quận TX về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Lê Thanh H1.

- Về thẩm quyền ban hành: Quyết định số 4232/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND quận TX (do Phó Chủ tịch UBND Quận ký thay Chủ tịch) là đảm bảo đúng thẩm quyền quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Khiếu nại năm 2011.

- Về trình tự thủ tục: Căn cứ hồ sơ giải quyết khiếu nại do người bị kiện cung cấp, có cơ sở xác định việc thụ lý giải quyết đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 27, Điều 28. Điều 29 Luật Khiếu nại năm 2011. Quyết định giải quyết khiếu nại đảm bảo quy định tại Điều 31 Luật Khiếu nại.

- Về nội dung: Tại Điều 1 Quyết định số 4232: “*Giữ nguyên Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX và Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX. Nội dung khiếu nại của bà Lê Thanh H1 là không đúng*”.

Xét thấy, do không có căn cứ hủy Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX và Quyết định số 3049/QĐ-UBND

ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện Dự án, nên nội dung giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận TX đối với bà H1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đối với yêu cầu của bà Lê Thanh H1 yêu cầu bổ sung người tham gia tố tụng là Chủ tịch UBND thành phố HN; Sở Quy hoạch kiến trúc thành phố HN; Viện quy hoạch xây dựng HN; Sở Tài nguyên và Môi trường HN vào tham gia tố tụng để xem xét hủy: Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố HN về phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường NT (đoạn từ đầu ngõ 162 NT đến nút giao đường NTr); Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận TX về phê duyệt dự án: Cải tạo mở rộng theo quy hoạch tuyến đường NT.

Hội đồng xét xử phúc thẩm, thấy: Các quyết định hành chính do cơ quan hành chính nhà nước ban hành, tuy nhiên các quyết định hành chính này mang tính tổng thể, không phải là quyết định hành chính cá biệt đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể nên không phải là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H1 không xuất trình tài liệu chứng minh việc ban hành các quyết định nêu trên trái pháp luật.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy: Việc các cơ quan có thẩm quyền ban hành các quyết định nêu trên thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Do đó, bà H1 yêu cầu giải quyết và bổ sung người tham gia tố tụng không có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thanh H1 là có cơ sở.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện không xuất trình chứng cứ mới. Do vậy, Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bà Lê Thanh H1, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại HN, giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bà Lê Thanh H1 phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1]. Bác kháng cáo của bà Lê Thanh H1, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 344/2023/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Án phí: Bà Lê Thanh H1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào khoản tiền đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0022855 ngày 11/12/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố HN.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Cường